

Số: 12/2025/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 13 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;  
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2025/TLST-DS, ngày 22/7/2025, về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*”.

**XÉT THẤY:**

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 5 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

\* *Nguyên đơn*: Ông Đặng Hoài N, sinh năm 1987. Địa chỉ cư trú: ấp B, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là xã T1, tỉnh Vĩnh Long).

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Võ Thị Mỹ H, sinh năm 1992. Địa chỉ cư trú: ấp B, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là xã T1, tỉnh Vĩnh Long)

\* *Bị đơn*: Ông Ngô Hoàng D, sinh năm 1983 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1985. Cùng địa chỉ cư trú: tổ 11 ấp T, xã K, huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là xã N, tỉnh Vĩnh Long).

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Ngô Hoàng D và bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Đặng Hoài N số tiền mua bán tài sản (thức ăn chăn nuôi) còn thiếu là: 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng), cụ thể trả như sau:

+ Vào ngày 30/12/2025: Trả 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

+ Vào ngày 30/6/2026: Trả 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

Trong trường hợp, quá trình trả tiền theo thỏa thuận nhưng nếu đến hạn trả mà ông Ngô Hoàng D và bà Nguyễn Thị T vi phạm nghĩa vụ (trả không đủ, không đúng theo thỏa thuận) thì ông Đặng Hoài N có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án buộc ông Ngô Hoàng D và bà Nguyễn Thị T phải thanh toán toàn bộ số tiền còn thiếu mà không đợi đến lần trả sau.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), do ông Ngô Hoàng D và bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ liên đới chịu.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho

người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Các đương sự không còn yêu cầu, thỏa thuận nào khác.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2014.

**\*Nơi nhận:**

- VKSND khu vực 6 - Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**Thẩm phán**

*Đã ký*

**Đỗ Thúy Hằng**